

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 01 tháng 8 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 09/2025/TLST - DS ngày 17 tháng 3 năm 2025;

Căn cứ khoản 3 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ngân Hàng TMCP Việt Nam TV

Trụ sở: Số 8x Láng H, phường Đ, thành phố Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D - Chủ tịch HĐQT

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Trung A - Chuyên viên xử lý nợ

Địa chỉ: Số 8x Láng H, phường Đ, thành phố Hà Nội

- **Bị đơn:** Ông Bạch Công T, sinh ngày 07/01/1976

Nơi cư trú: Xóm Bãi Ch, xã M, tỉnh Phú Thọ

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Công ty Cổ phần MBN J

Trụ sở: Tầng 1x, toà nhà Central P, số 21x Trung K, phường Y, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hoàng Anh T – Tổng giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Ngọc T – Chuyên viên xử lý nợ

Địa chỉ: Tầng 1x, Tòa nhà Central P, số 21x phố Trung K, phường Y, thành phố Hà Nội

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Bạch Công T có nghĩa vụ thanh toán cho Công ty Cổ phần MBN J và Ngân Hàng TMCP Việt Nam TV số tiền nợ gốc và lãi tạm tính đến ngày 01/8/2025. Tổng số tiền 775.466.444 (Bảy trăm bảy mươi lăm triệu bốn trăm sáu mươi sáu nghìn bốn trăm bốn mươi bốn) đồng trong đó nợ gốc 672.245.996 (Sáu trăm bảy mươi hai triệu hai trăm bốn mươi lăm nghìn chín trăm chín mươi sáu) đồng, tiền lãi 103.220.448 (Một trăm linh ba triệu hai trăm hai mươi nghìn bốn trăm bốn mươi tám) đồng.

Cụ thể trả cho Công ty Cổ phần MBN J 95% tiền nợ gốc 638.633.696 (Sáu trăm ba mươi tám triệu sáu trăm ba mươi ba nghìn sáu trăm chín mươi sáu) đồng, tiền lãi 98.059.426 (Chín mươi tám triệu không trăm năm mươi chín nghìn bốn trăm hai mươi sáu) đồng. Tổng 736.693.122 (Bảy trăm ba mươi sáu triệu sáu trăm chín mươi ba nghìn một trăm hai mươi hai) đồng.

Trả cho Ngân Hàng TMCP Việt Nam TV 5% tiền nợ gốc 33.612.300 (Ba mươi ba triệu sáu trăm mười hai nghìn ba trăm) đồng, tiền lãi 5.161.022 (Năm triệu một trăm sáu mươi một nghìn không trăm hai mươi hai) đồng. Tổng 38.773.322 (Ba mươi tám triệu bảy trăm bảy mươi ba nghìn ba trăm hai mươi hai) đồng.

Thời hạn trả nợ chậm nhất ngày 30/9/2025, ông Bạch Công T phải trả toàn bộ khoản nợ cho Công ty Cổ phần MBN J và Ngân Hàng TMCP Việt Nam TV, số tiền: 775.466.444 (Bảy trăm bảy mươi lăm triệu bốn trăm sáu mươi sáu nghìn bốn trăm bốn mươi bốn) đồng và tiền lãi phát sinh theo hợp đồng.

Trường hợp ông Bạch Công T không trả nợ đầy đủ, đúng hạn thì Công ty Cổ phần MBN J và Ngân Hàng TMCP Việt Nam TV, có quyền tự bán tài sản bảo đảm hoặc yêu cầu Cơ quan thi hành án có thẩm quyền kê biên, xử lý tài sản bảo đảm để thu hồi nợ đối với: 01 xe Ô tô nhãn hiệu MITSUBISHI, Số loại Triton GLS, 2.4L, máy dầu, AT, 4x4, Biển số đăng ký 28C- 085.3x, số khung: MMBJLKL10PH01939, số máy: 4N15UJL7506 đứng tên ông Bạch Công T, sinh năm 1976 (Chi tiết theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN2206176016425 ký ngày 27/7/2022).

Trong trường hợp tài sản bảo đảm sau khi kê biên, phát mại không đủ trả nợ ông Bạch Công T vẫn phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo các thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng cho đến khi trả hết nợ.

Kể từ ngày 01/8/2025 cho đến khi thi hành xong, người có nghĩa vụ thi hành án còn phải tiếp tục chịu lãi suất trên số tiền còn phải thi hành án, theo mức lãi suất quá hạn thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng đã ký kết nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật. Trường hợp trong Hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo Quyết định của Tòa án cũng sẽ được chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

- Về án phí: Ông Bạch Công T tự nguyện chịu 17.509.328 (Mười bảy triệu năm trăm linh chín nghìn ba trăm hai mươi tám) đồng án phí DSST. Trả lại Ngân Hàng TMCP Việt Nam TV tiền tạm ứng án phí 16.850.000 (Mười sáu triệu tám trăm năm

mười nghìn) đồng, theo biên lai thu số: 0003382 ngày 17/3/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình (Nay là Phòng thi hành án dân sự Khu vực 13 - Phú Thọ).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. *Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND Khu vực 13 - Phú Thọ;
- Phòng THADS Khu vực 13 - Phú Thọ;
- Các đương sự;

THẨM PHÁN

Kiều Quang Dự